

HĐTL VN30 – XEM XÉT LONG TẠI NGƯỠNG HỖ TRỢ MẠNH 962-965 ĐIỂM

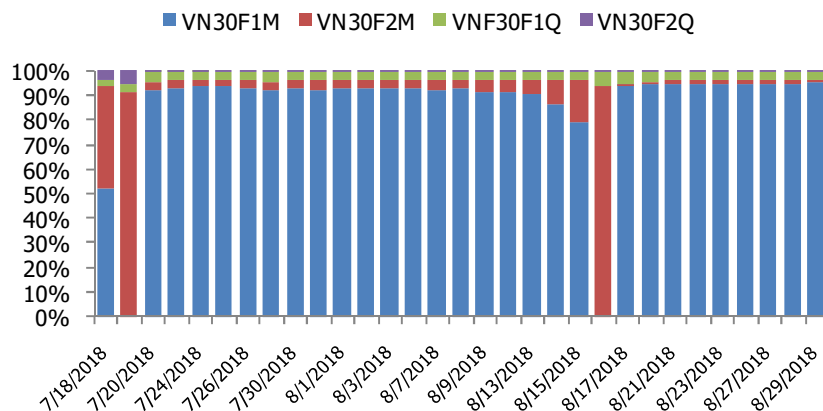
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1809	20/09/2018	22	962	6.39
VN30F1810	18/10/2018	50	962.9	9.82
VN30F1812	20/12/2018	113	961	21.56
VN30F1903	21/03/2019	204	964.8	32.13

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Nỗ lực "bắt đáy" trong những phút cuối phiên không đủ giúp thị trường tránh khỏi phiên giảm sâu trước áp lực chốt lời tăng vọt. Dù giảm điểm nhưng diễn biến thị trường là không quá tiêu cực khi vẫn xuất hiện nhiều cổ phiếu tăng tốt như PNJ, SSI, DXG, VJC, BVH, SAB,...Đóng cửa phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 7,02 điểm (-0,71%) xuống 988,17 điểm; trong khi HNX-Index vẫn giữ vững sắc xanh tăng điểm. Thanh khoản thị trường tiếp tục duy trì ổn định với giá trị khớp lệnh toàn thị trường đạt 4.300 tỷ đồng. Khối ngoại sau phiên mua ròng tích cực hôm qua đã quay đầu bán ròng 100 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở VNM với 90 tỷ đồng.
- Sức ép chốt lời gia tăng tại vùng kháng cự mạnh 970-973 của VN30-Index khiến chỉ số điều chỉnh trở lại sau chuỗi tăng trưởng. Dù vậy vùng 960-965 điểm của VN30-Index chưa bị xuyên thủng. Đây cũng là các ngưỡng có độ dày lực mua tương ứng với dao động giá của nhóm Large Cap. Nhà đầu tư có thể thực hiện các vị thế mua khi VN30-Index hồi phục tốt trong vùng giá này. Nhà đầu tư có thể tham khảo các ngưỡng hỗ trợ trong phiên đối với VN30F1M tại 960-958-956 điểm, các ngưỡng kháng cự của VN30F1M tại 965-968-972 điểm.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index điều chỉnh trở lại sau chuỗi tăng trưởng, sự thận trọng gia tăng khi khối lượng suy giảm dưới bình quân 20 phiên. Stochastic RSI đi vào vùng overbought nên hiện tượng rung lắc có thể tiếp diễn, tuy nhiên rủi ro giảm sâu không lớn khi MACD vẫn nằm trên đường signal. Ngưỡng hỗ trợ tốt trong những phiên tới S1:962 điểm, S2:960 điểm và S3:958 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự R1:969 điểm, R2:972 điểm và R3:977 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Các vị thế Long mở ra nếu VN30 kiểm nghiệm thành công vùng hỗ trợ 960-962 điểm, chốt lời trong vùng kỳ vọng 965-970 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 958 điểm. Vị thế Short mở ra khi VN30 thủng vùng hỗ trợ mạnh 958 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 950-955 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 960 điểm.

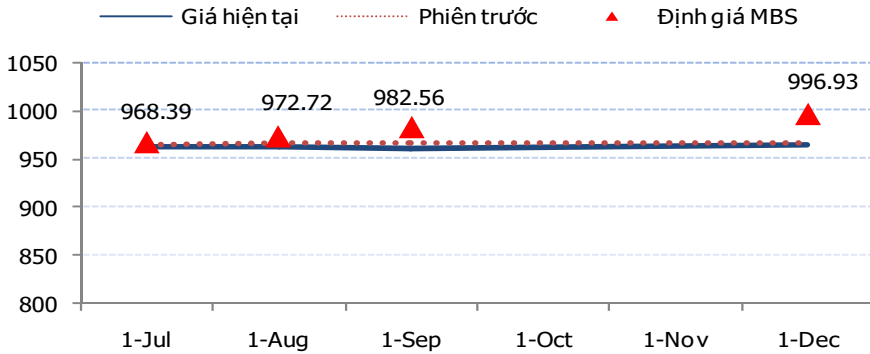
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế Long mở ra nếu VN30 kiểm nghiệm thành công vùng hỗ trợ 960-962 điểm, chốt lời trong vùng kỳ vọng 980-990 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 955 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

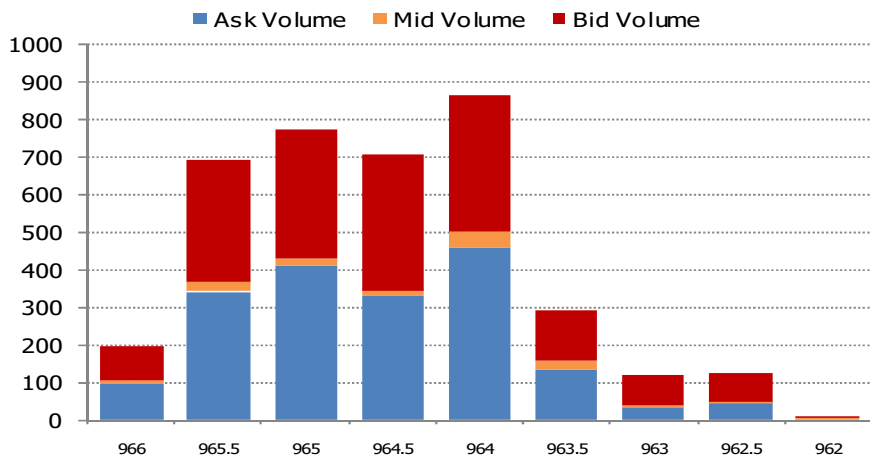
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1809	962	-0.37	47,353	- 13.62	16064	5.43
VN30F1810	962.9	-0.33	145	- 13.17	211	9.33
VN30F1812	961	-0.52	30	7.14	567	-0.53
VN30F1903	964.8	-0.12	19	- 40.63	106	-6.19
Tổng			47,547	- 13.63	16,948	5.18

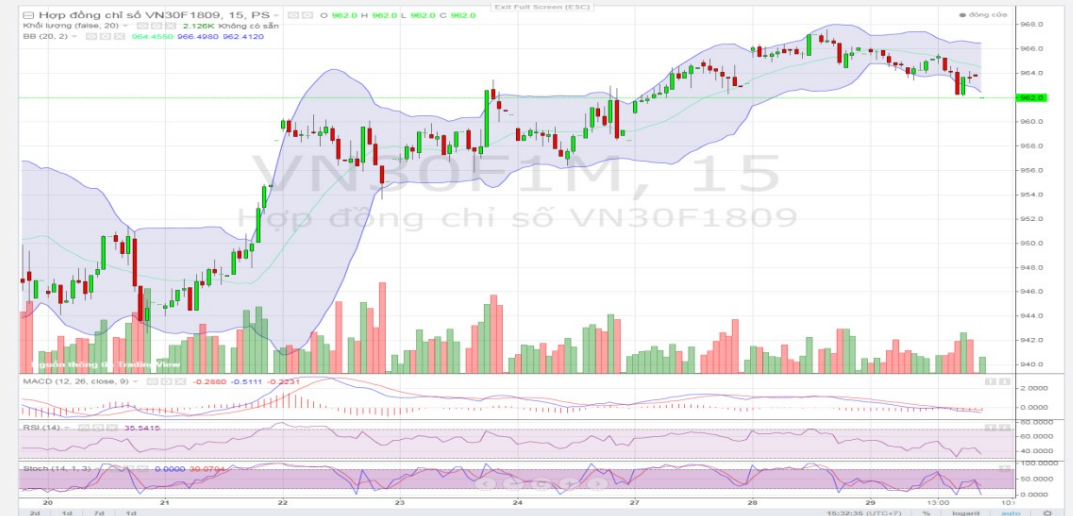
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1809



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Với biên độ hẹp kỷ lục chỉ từ 3,6-5 điểm, phiên hôm nay nhà đầu tư tiếp tục gặp khó khi giao dịch trên thị trường phái sinh. Thanh khoản theo đó giảm 13,6% chỉ đạt 47.547 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên, trong đó KLGD hợp đồng tháng 9 đạt 47.353 hợp đồng. Giá trị giao dịch danh nghĩa đạt hơn 4.584,39 tỷ đồng, giảm 13,8%.
- Đà tăng từ đầu phiên sáng đã không thể duy trì đến cuối ngày khiến các hợp đồng tương lai đóng cửa về dưới mức tham chiếu. VN30F1809 giảm 0,37% tương ứng 3,6 điểm xuống 962 điểm, basis đạt -2,99 điểm. Hợp đồng tháng 10 giảm 0,33% đạt 962,9 điểm, thấp hơn cơ sở 2,09 điểm. Hai mã hợp đồng VN30F1812 và VN30F1903 giảm lần lượt 0,52% và 0,12% xuống 961 và 964,8 điểm. Theo đó mức basis của hai hợp đồng này đạt -3,99 và -0,19 điểm.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1809 là 968,39 điểm (cao hơn 6,39 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1810 là 972,72 điểm (+9,82 điểm), VN30F1812 là 982,56 điểm (+21,56 điểm) và VN30F1903 là 996,93 điểm (+32,13 điểm).

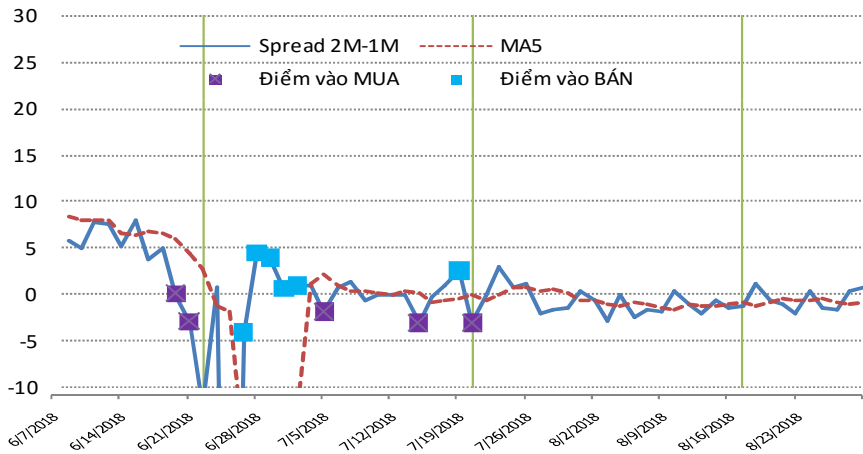
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



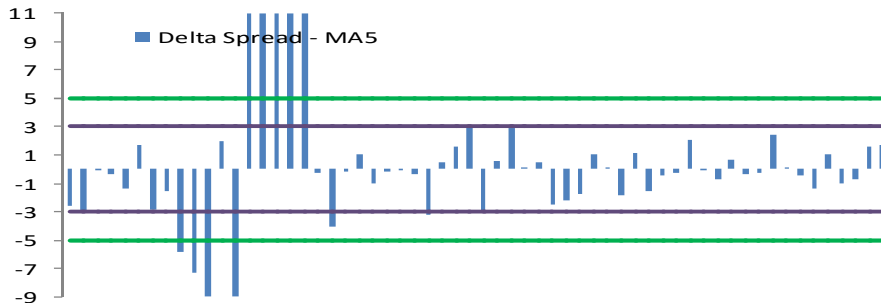
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F1810 - VN30F1809	0.9	0.5	0.4	-0.78	1.68
VN30F1812 - VN30F1809	-1	0.4	-1.4	-0.26	-0.74
VN30F1812 - VN30F1810	-1.9	-0.1	-1.8	0.52	-2.42
VN30F1903 - VN30F1809	2.8	0.4	2.4	1.62	1.18
VN30F1903 - VN30F1810	1.9	-0.1	2	2.4	-0.5
VN30F1903 - VN30F1812	3.8	0	3.8	1.88	1.92

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



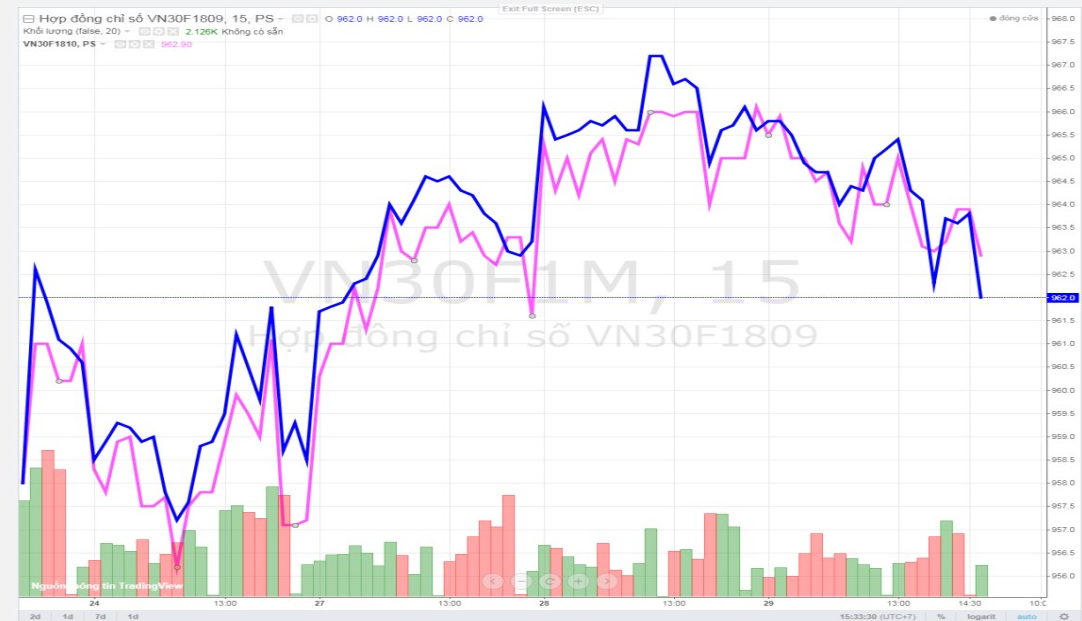
CHÈNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



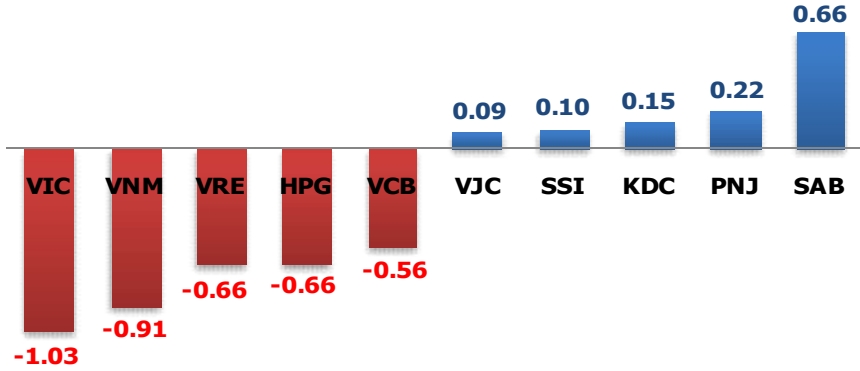
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Với việc hợp đồng VN30F1812 đóng cửa giảm điểm mạnh hơn so với các hợp đồng còn lại trong khi hợp đồng VN30F1903 có mức giảm điểm thấp nhất khiến chênh lệch giá của hai hợp đồng này bất ngờ tăng mạnh từ 0 lên 3,8 điểm. Trong khi đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần hơn có sự thay đổi không đáng kể, chỉ tăng 0,4 điểm lên mức 0,9 điểm. Trong khi đó, spread hai hợp đồng VN30F1812 và VN30F1810 giảm 1,8 điểm so với phiên trước xuống mức -1,9 điểm.
- Trong bối cảnh mức chênh lệch giá các hợp đồng gần như đi ngang mà không hình thành xu hướng, nhà đầu tư có thể chú ý theo dõi diễn biến các hợp đồng và tận dụng những biến động trong phiên để linh hoạt xây dựng chiến lược giao dịch spread hợp lý. Đối với những nhà đầu tư không có thời gian theo dõi diễn biến giá các HĐTL thì trong thời điểm này, nên kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

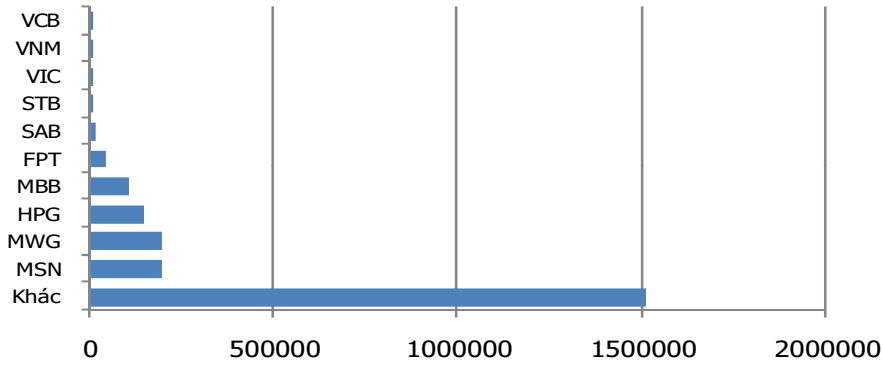
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



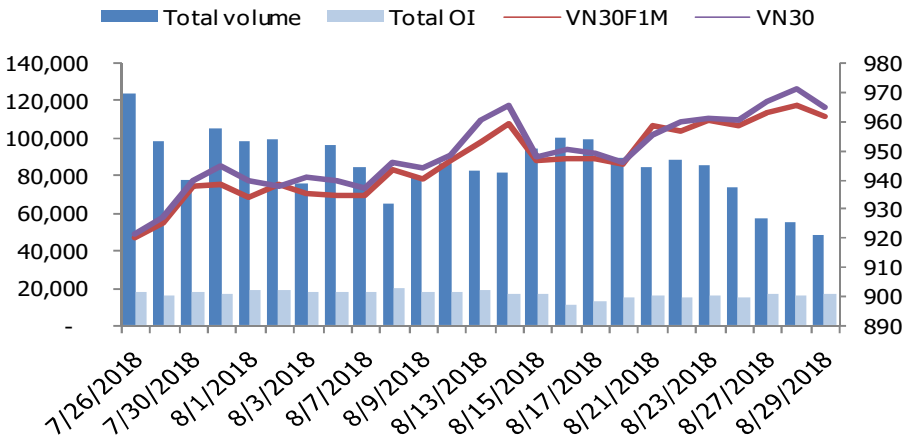
MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch buổi sáng diễn ra với rung lắc khá mạnh, có thời điểm VN30-Index mất gần 7 điểm. Tuy vậy, dòng tiền đỡ giá luôn thường trực mỗi khi thị trường giảm sâu giúp các chỉ số dần hồi phục trở lại. Phiên giao dịch buổi chiều đang diễn ra không thực sự thuận lợi. Áp lực bán bất ngờ gia tăng đang khiến thị trường chìm sâu trong sắc đỏ. Dù giảm điểm nhưng diễn biến thị trường là không quá tiêu cực khi vẫn xuất hiện nhiều cổ phiếu tăng tốt như PNJ, SSI, DXG, VJC, BVH, SAB,...
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 6,02 điểm (-0,62%) xuống 964,99 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 44,59 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.809 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng hơn 96 tỷ đồng trên HSX. Trong đó, họ bán ròng các mã như VNM (-89 tỷ), VHM (-12 tỷ), MSN (-11 tỷ), VRE (-11 tỷ), DXG (-10 tỷ),... Ở chiều ngược lại, họ mua ròng các mã như SSI (+40 tỷ), KDC (+26 tỷ), HPG (+10 tỷ),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	988.17	- 0.71	17.83	0.40
Dow Jones	26,124.57	0.23	18.50	5.44
S&P 500	2,914.04	0.57	20.99	8.37
Nikkei 225	22,848.22	0.15	16.47	0.37
Shanghai	2,769.30	- 0.31	13.14	- 16.26
DAX	12,561.68	0.27	14.60	- 2.97
Vàng	1,211.70	0.02	-	- 7.60
Dầu WTI	69.62	0.16	-	13.34

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Ba- 28/08/2018			
[US] Chỉ số Tin cậy tiêu dùng T.8	127.9	126.6	133.4
Thứ Tư- 29/08/2018			
[US] GDP Q.2 (Prelim)	4.1%	4.0%	4.2%
[US] Dự trữ dầu thô tuần	-5.8 triệu thùng	-0.7 triệu thùng	-2.6 triệu thùng
Thứ Năm- 30/08/2018			
[US] Tăng trưởng tiêu dùng cá nhân T.7			
[TQ] PMI Sản xuất T.8			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ tiếp tục chinh phục những đỉnh cao mới nhờ vào đà hồi phục trên diện rộng của dòng cổ phiếu công nghệ, khi các nhà đầu tư tin rằng chính quyền tổng thống Donald Trump sẽ đạt được tiến triển trong những tranh chấp thương mại trong tuần này. Chỉ số S&P500 tăng điểm ngày thứ Tư liên tiếp để đóng cửa trên ngưỡng 2.900 điểm lần đầu tiên trong lịch sử. Chỉ số Nasdaq cũng đạt kỷ lục mới. Đô la yếu đi so với các đồng tiền ngang hàng khác, trong khi trái phiếu kho bạc Mỹ trượt giá.
- Tại châu Âu, bảng Anh hồi phục sau khi Liên minh châu Âu làm hồi sinh hy vọng rằng quốc gia này có thể đạt được một thỏa thuận Brexit trước khi rời khỏi nền kinh tế chung vào tháng Ba năm sau. Trước đó, cổ phiếu tại Nhật Bản và Australia đều tăng điểm giúp chỉ số MSCI châu Á Thái Bình Dương tăng 0,2% bất chấp đà sụt giảm của cổ phiếu Trung Quốc. Cổ phiếu các thị trường mới nổi cũng nhích cao hơn với chỉ số MSCI thị trường mới nổi tăng nhẹ 0,1%.
- Sau khi số liệu về trữ lượng dầu của Mỹ được công bố, giá dầu WTI tăng lên trên 70 USD/thùng, và hiện đang được giao dịch quanh mức 69,6 USD/thùng. Vàng cũng tăng giá nhẹ lên mức 1.211,7 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Nhóm cổ phiếu dầu khí giao dịch có phần xấu trước diễn biến giảm của giá dầu thế giới. Giá dầu thô giảm do một số nhà đầu tư quyết định chốt lời, tranh thủ đà tăng gần đây. Giá dầu WTI giao tháng 10 giảm 34 cent xuống 68,53 USD/ounce. Giá dầu Brent giảm 0,29% xuống 76,31 USD/ounce. GAS có phiên giảm giá sau 5 phiên tăng liên tiếp và là cổ phiếu tác động tiêu cực tới trạng thái giảm điểm của chỉ số VN30. Chốt phiên, GAS giảm 2.000 đồng xuống 102.200 đồng/cp. Về mặt kỹ thuật, đường giá vẫn nằm trên các đường MA ngắn hạn quan trọng cho thấy xu hướng tăng trưởng trung và dài hạn được duy trì. Ngưỡng hỗ trợ mạnh trong ngắn hạn là vùng 90.000-95.000 đồng/cp, kháng cự vùng 110.000-115.000 đồng/cp.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.39	53,400	-1.11	1.50%	7.43	-0.04	9.47	1.84
CII	Construction & Materials	0.88	26,650	-1.30	2.86%	6.47	-0.11	22.06	1.33
CTD	Construction & Materials	1.25	162,100	-1.70	2.04%	35.20	-0.21	7.96	1.67
CTG	Banks	1.80	27,000	-0.92	1.49%	150.12	-0.16	12.95	1.48
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.75	91,500	-1.29	1.86%	22.60	-0.09	22.67	4.09
DPM	Chemicals	0.48	17,150	-2.00	1.46%	9.19	-0.09	11.88	0.86
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.88	44,200	0.00	1.02%	34.19	0.00	8.68	2.31
GAS	Oil & Gas Producers	1.73	100,900	-1.27	2.81%	37.42	-0.21	17.41	4.47
GMD	Industrial Transportation	0.75	26,400	-1.49	1.71%	15.95	-0.11	4.56	1.33
HPG	General Industrials	9.02	39,600	-0.75	2.65%	275.47	-0.66	9.96	2.45
HSG	Industrial Metals & Mining	0.48	10,750	0.00	2.36%	26.43	0.00	5.78	0.79
KDC	Food Producers	0.67	30,600	2.34	4.62%	5.82	0.15	#N/A N/A	1.04
MBB	Banks	5.04	23,750	-0.63	1.27%	97.11	-0.31	11.24	1.73
MSN	Financial Services	6.85	91,000	-0.44	2.42%	70.56	-0.29	16.95	5.63
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.59	122,300	-0.57	1.15%	29.53	-0.25	14.44	5.26
NVL	Real Estate Investment & Services	3.68	64,900	-0.15	2.36%	15.10	-0.05	25.61	4.22
PLX	Oil & Gas Producers	1.39	67,300	-2.46	2.99%	95.20	-0.34	23.04	3.66
PNJ	General Retailers	2.11	104,100	1.07	1.65%	54.62	0.22	20.37	5.01
REE	Industrial Engineering	1.09	35,800	-0.56	1.55%	16.00	-0.06	6.73	1.31
ROS	Construction & Materials	1.05	41,550	-3.37	3.91%	49.20	-0.35	30.10	4.14
SAB	Beverages	3.88	226,000	1.80	2.73%	5.67	0.66	31.91	9.23
SBT	Food Producers	0.93	19,150	0.79	2.37%	59.60	0.07	18.24	1.48
SSI	Financial Services	1.71	31,900	0.63	2.24%	134.74	0.10	12.34	1.76
STB	Banks	3.49	11,400	-0.87	1.76%	29.93	-0.30	13.84	0.87
VCB	Banks	4.06	63,100	-1.41	1.58%	71.03	-0.56	20.09	3.88
VIC	Real Estate Investment & Services	9.20	103,000	-1.15	1.17%	55.26	-1.03	68.22	9.29
VJC	Travel & Leisure	7.52	155,400	0.13	1.17%	94.21	0.09	16.42	7.95
VNM	Food Producers	8.72	157,600	-1.07	1.72%	177.65	-0.91	25.93	8.78
VPB	Banks	6.56	25,250	-0.79	1.19%	61.91	-0.50	9.48	2.18
VRE	General Retailers	6.05	39,600	-1.12	1.27%	66.11	-0.66	50.06	2.89

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
☐Số giao dịch lãi	30
☐Số giao dịch lỗ	5
☐Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
☐Số giao dịch lãi	28
☐Số giao dịch lỗ	6
☐Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ
		GD khớp lệnh liên tục
		GD thỏa thuận
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp
		NĐT tổ chức
		NĐT cá nhân
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1
		Mức độ 2
		Mức độ 3
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthai@mbs.com.vn